

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/DS-ST
Ngày : 16/8/2018
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
tín dụng”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Phước
2. Ông Phan Kim Mỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2018/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Đ;
Địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh;
Người đại diện theo ủy quyền ông Lê Xuân K;*

*Bị đơn: Bà Trần Thùy T, sinh năm: 1973 (vắng mặt);
Địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05/01/2018, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có người đại diện theo ủy quyền là ông Lê Xuân K trình bày:

Ngày 29/10/2014 (Bà) Trần Thùy T cùng với Quỹ Tín dụng Đ tiến hành ký kết hợp đồng tín dụng số: 178/2014/HĐTD-ĐSG với số tiền vay là: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Thời hạn vay: 12 tháng kể từ ngày 29/10/2014. Lãi suất cho vay là: 1,5% tháng, lãi suất cố định. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

- Hình thức trả gốc và lãi: trả gốc và lãi hàng tuần.
- Hình thức bảo đảm tiền vay: Vay không có tài sản đảm bảo.

Bên vay đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ lãi, nợ gốc được quy định trong hợp đồng tín dụng về việc trả nợ vay. Quỹ tín dụng Đ đã nhiều lần nhắc nhở nợ đến hạn phải thanh toán, cụ thể gọi điện thông báo, gửi giấy báo, đến nhà bên vay làm việc nhiều lần nhưng bà Trần Thùy T không đến Quỹ trả nợ vay quá hạn. Vì vậy Quỹ tín dụng Đ yêu cầu giải quyết nợ vay quá hạn và thanh lý hợp đồng mà hai bên đã ký kết.

Quỹ tín dụng Đ đề nghị Tòa án Quận 2 buộc bà Trần Thùy T trả cho Quỹ tín dụng Đ tổng số nợ theo Hợp đồng tín dụng số 178/2014/HĐTD-ĐSG tính đến ngày 16/8/2018 là: 29.953.000 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm năm mươi ba ngàn đồng), trong đó: 10.351.000 đồng tiền nợ gốc, 19.602.000 đồng tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn. Trả ngay một lần.

Kể từ ngày 17/8/2018 nếu bà T không trả, thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 178/2014/HĐTD-ĐSG.

Phía Bị đơn: Bà Trần Thùy T được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử để tham gia phiên tòa, nhưng vắng mặt không lý do, cụ thể: Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 27/7/2018, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2018/QĐXXST-DS ngày 06/7/2018, cho bà T nhưng bà T vắng mặt tại phiên tòa không lý do. Tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã tổng đạt, niêm yết hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2018/QĐXXST-DS ngày 27/7/2018, cho bà T nhưng bà T vẫn vắng mặt không lý do.

Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán trong giai đoạn thụ lý và chuẩn bị xét xử.

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tổng số tiền Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Trần Thùy T phải thanh toán tính đến ngày 16/8/2018 là: 29.953.000 đồng (Hai mươi chín triệu chín trăm năm mươi ba ngàn đồng), trong đó: 10.351.000 đồng tiền nợ gốc, 19.602.000 đồng tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn,

trả ngay một lần. Bà T đã vi phạm hợp đồng đã ký kết, không thanh toán khi đến hạn, Do đó, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn hiện đang cư trú tại Quận 2. Do đó, căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1, Điều 35; điểm a khoản 1, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân Quận 2 thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn – Bà Trần Thùy T, nhưng bà T không tham gia tố tụng. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Căn cứ theo Hợp đồng tín dụng số 178/2014/HĐTD-ĐSG ngày 29/10/2014 ký giữa Quỹ tín dụng nhân dân Đ và bà Trần Thùy T, theo đó bà T vay của ngân hàng số tiền 20.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất cho vay 1.5%/tháng, trả nợ gốc và lãi hàng tuần là 455.000 đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, bà T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cụ thể là chưa trả 10.351.000 đồng tiền nợ gốc và tiền lãi hàng tuần như thỏa thuận tại Hợp đồng. Bà T đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay được quy định tại Điều 5 của hợp đồng. Do đó, việc Quỹ tín dụng nhân dân Đ khởi kiện yêu cầu bà T phải thanh toán số tiền nợ gốc còn lại là 10.351.000 đồng, là có cơ sở chấp nhận.

Đối với tiền lãi là 19.602.000 đồng, căn cứ Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 qui định: “Tổ chức tín dụng và khách hàng có quyền thỏa thuận về lãi suất, phí cấp tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng theo quy định của pháp luật”. Các bên tự nguyện thỏa thuận về mức tiền lãi, và được quy định trong hợp đồng. Tiền lãi theo thỏa thuận là 1.5%/tháng, và lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn, trong đó lãi trong hạn tính đến ngày 29/10/2015. Do đó, số tiền lãi mà ngân hàng yêu cầu 19.602.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí:

- Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ, nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí sơ thẩm vì yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1, Điều 35; điểm a khoản 1, Điều 39, Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 342, 343, 471, 474, Khoản 2 Điều 468 và Điều 715 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân Đ: Buộc bà Trần Thùy T phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 16/8/2018 (Theo Hợp đồng tín dụng số 178/2014/HĐTD-ĐSG ngày 29/10/2014) là: 29.953.000 đồng (*Hai mươi chín triệu chín trăm năm mươi ba ngàn đồng*), trong đó: 10.351.000 đồng tiền nợ gốc, 19.602.000 đồng tiền lãi.

Kể từ ngày 17/8/2018 nếu bà T không trả, thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 178/2014/HĐTD-ĐSG.

Thời hạn thanh toán: Trả ngay một lần. Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thùy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.497.650 đồng (*Một triệu bốn trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi đồng*).

Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ số tiền 654.275 đồng (*Sáu trăm năm mươi bốn ngàn hai trăm bảy mươi lăm đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AE/2014/0008902 ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quỹ tín dụng nhân dân Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày. Bà Trần Thùy T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án

dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hiếu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hiếu

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hiếu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hiếu

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hiếu

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Hiếu

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 16/8/2018, tại Phòng nghị án Toà án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Phước

2. Ông Phan Kim Mỹ

đã nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 41/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 02 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2018/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ tín dụng nhân dân Đ;

Địa chỉ: Kiosque số 10 – 11 tầng trệt chung cư R7, khu tái định 38,4 ha, khu phố 3, đường D1, phường Bình K, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Giang Quang Chính;

Người đại diện theo ủy quyền ông Lê Xuân K, sinh năm: 1991;

Văn bản ủy quyền ngày 25/12/2017.

Có Đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Bà Trần Thùy T, sinh năm: 1973 (vắng mặt);

Địa chỉ: 355 Khu phố 5, phường An Phú, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi nghiên cứu tài liệu trong hồ sơ vụ án, tranh luận và xác nhận của các đương sự tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã thảo luận, biểu quyết 3/3, đạt 100%, về từng vấn đề như sau:

I. Về tố tụng:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1, Điều 35; điểm a khoản 1, Điều 39, Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 342, 343, 471, 474, Khoản 2 Điều 468 và Điều 715 Bộ luật dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

II. Về đường lối:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân Đ: Buộc bà Trần Thùy T phải thanh toán số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 16/8/2018 (Theo Hợp đồng tín dụng số 178/2014/HĐTD-ĐSG ngày 29/10/2014) là: 29.953.000 đồng (*Hai mươi chín triệu chín trăm năm mươi ba ngàn đồng*), trong đó: 10.351.000 đồng tiền nợ gốc, 19.602.000 đồng tiền lãi.

Kể từ ngày 17/8/2018 nếu bà T không trả, thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 178/2014/HĐTD-ĐSG.

Thời hạn thanh toán: Trả ngay một lần. Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thùy T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền 1.497.650 đồng (*Một triệu bốn trăm chín mươi bảy ngàn sáu trăm năm mươi đồng*).

Hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Đ số tiền 654.275 đồng (*Sáu trăm năm mươi bốn ngàn hai trăm bảy mươi lăm đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AG/2014/0008902 ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hiếu

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Muôn